

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 09 năm 2021

Số: 117/HD-THPT THĐ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HỌC SINH KHUYẾT TẬT
Năm học 2020 – 2021

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 1481/GDDT – TrH, ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác hòa nhập của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch Giáo dục số 116/KH – THPT THĐ, ngày 15 tháng 9 năm 2021 của trường THPT Trần Hưng Đạo.

Trường THPT Trần Hưng Đạo xây dựng Kế hoạch Giáo dục học khuyết tật năm học 2021 - 2022 như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Danh sách học sinh khuyết tật

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Khuyết tật
1	10A08	Nguyễn Hoàng Duy	29/07/2006		Khó khăn về trí tuệ
2	10A09	Nguyễn Bình An	24/07/2006	x	Khó khăn về trí tuệ
3	10A09	Nguyễn Vũ Phú Điền	24/06/2006		Khó khăn về trí tuệ
4	10A10	Nguyễn Đức Anh	12/01/2005		Khó khăn về trí tuệ
5	10A10	Trần Trung Quân	31/01/2005		Khó khăn về trí tuệ
6	10A14	Nguyễn Gia Khiêm	14/10/2005		Khó khăn về trí tuệ
7	10A14	Trịnh Hoàng Thông	31/07/2005		Khó khăn về trí tuệ
8	10A15	Nguyễn Gia Bảo	26/12/2006		Khó khăn về trí tuệ
9	10A15	Trương Vũ Thiên Ngân	21/08/2005	x	Khó khăn về trí tuệ
10	10A17	Phan Văn Đức	26/12/2005		Khó khăn về trí tuệ
11	10A18	Trần Thiện Minh Nguyên	23/05/2005	x	Khó khăn về trí tuệ
12	10A18	Phan Võ Hoàng Tấn	07/05/2006		Khó khăn về trí tuệ

13	10A19	Dương Nhật Minh	5/23/2006		Khó khăn về trí tuệ
14	11A12	Nguyễn Thị Thúy Hiền	18/02/2004	x	Đa tật
15	11A12	Hoàng Khánh Linh	29/09/2005	x	Đa tật
16	11A13	Lâm Trung Hiếu	11/05/2005		Đa tật
17	11A13	Nguyễn Hoàng Bảo Thắng	04/04/2005		Đa tật
18	11A13	Nguyễn Trình Quang Thắng	09/11/2005		Đa tật
19	11A15	Trịnh Hoàng Anh	09/10/2005		Đa tật
20	11A17	Vũ Hoàng Minh Nhật	02/02/2005		Đa tật
21	11A18	Nguyễn Lê Thái An	18/02/2005	x	Đa tật
22	11A18	Nguyễn Lâm Bích Tuyền	7/29/2004	x	Đa tật
23	12A03	Võ Nguyễn Anh Kiệt	14/10/2004		Khó khăn về trí tuệ
24	12A07	Đoàn Nguyễn Hoàng Phúc	24/10/2003		Khó khăn về trí tuệ
25	12A10	Tống Thị Mai Thy	24/05/2004	x	Khó khăn về trí tuệ
26	12A10	Dương Đại Tôn	20/08/2004		Khó khăn về trí tuệ
27	12A19	Dương Đăng Trọng	01/07/2004		Khó khăn về trí tuệ
28	12A03	Võ Nguyễn Anh Kiệt	14/10/2004		Khó khăn về trí tuệ

2. Thuận lợi – Khó khăn

a. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo vào các hoạt động trợ giúp người khuyết tật tại địa phương.

- Giáo viên chủ nhiệm có tinh thần tự nâng cao kiến thức, tự tìm hiểu thêm về công tác giáo dục hòa nhập.

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho phụ huynh nhận thức và hiểu biết về pháp luật và tính nhân văn, lòng nhân ái đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt để giúp các em hòa vào cuộc sống xã hội.

- Giáo viên thực hiện giảng dạy nhiệt tình, thường xuyên chăm sóc quan tâm học sinh và có sự phối hợp tốt với phụ huynh học sinh khuyết tật

b. Khó khăn:

Hầu hết giáo viên trong trường chưa được bồi dưỡng kiến thức và phương pháp giáo dục học sinh khuyết tật nên còn gặp nhiều khó khăn trong dạy học.

II. Mục đích yêu cầu:

- Nâng cao về nhận thức về thực hiện giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho tập thể giáo viên.

- Giúp học sinh khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những học sinh khác; tạo điều kiện cho người khuyết tật được học văn hóa, phục hồi chức năng và phát triển khả năng bản thân để hòa nhập cộng đồng.

- Tư vấn kịp thời cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa học sinh đến trường học hòa nhập hoặc tham gia các lớp chuyên biệt tại các trường chuyên biệt.

- Trang bị tốt về cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia học hòa nhập.

III. Nội dung thực hiện

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục cho học sinh khuyết tật

Kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho học sinh khuyết tật được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học chung và nhu cầu, khả năng của người khuyết tật theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nội dung, phương pháp giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục khuyết tật

a. Nội dung, phương pháp giáo dục

- Căn cứ nội dung chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với bậc học phổ thông;

- Dựa vào khả năng, nhu cầu của mỗi học sinh khuyết tật đã xác định trong sổ kế hoạch giáo dục chủ nhiệm và kế hoạch giáo dục chung;

- Trên cơ sở đó giáo viên điều chỉnh nội dung, chương trình các môn học và phương pháp giáo dục một cách phù hợp với từng đối tượng người học;

- Giáo viên bộ môn đề xuất miễn, giảm một số môn học, nội dung và hoạt động giáo dục mà khả năng của cá nhân người học không thể đáp ứng được.

b. Đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

- Yêu cầu đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật dựa vào nội dung, hình thức học tập đã được điều chỉnh; kết quả thực hiện kế

hoạch giáo dục cá nhân, chú trọng đến sự tiến bộ trong việc rèn luyện các kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, khả năng hòa nhập theo từng đối tượng cụ thể.

- Việc đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật phải căn cứ vào các hoạt động, kết quả học tập, lưu giữ bài làm, bài tập và nhận xét của giáo viên được phân công giảng dạy học sinh khuyết tật.

- Việc đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích và ghi nhận sự tiến bộ của người học.

* Gợi ý cách đánh giá.

- Bài kiểm tra thường xuyên:

+ Thực hiện đánh giá như học sinh bình thường nhưng có sự linh hoạt giảm yêu cầu về mức độ đạt được, trên cơ sở đảm bảo tương đối với chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định.

+ Không cần nội dung kiến thức nâng cao khi chưa đảm bảo yêu cầu trong đánh giá, học sinh có thể được đánh giá lại vào thời điểm thích hợp.

+ Việc kiểm tra đánh giá được thực hiện linh hoạt dưới nhiều hình thức phù hợp với dạng khuyết tật của học sinh. Hình thức kiểm tra: làm bài tập, trao đổi, phỏng vấn, quan sát, theo dõi đánh giá...

- Bài kiểm tra định kỳ:

+ Các môn thi tại lớp thì giáo viên cho học sinh kiểm tra cùng với học sinh bình thường nhưng đề kiểm tra giảm phần vận dụng cao hoặc giảm cả vận dụng cao và vận dụng thấp (tùy đối tượng học sinh)

+ Các môn nhà trường thi tập trung thì học sinh thi theo đề thi riêng do giáo viên bộ môn ra đề.

*Lưu ý: Kết quả đánh giá, xếp loại của học sinh khuyết tật được tổng hợp riêng, không tính vào kết quả chung của giáo viên.

III. Tổ chức thực hiện

1. Đối với nhà trường

- Tiếp nhận học sinh khuyết tật có đủ khả năng hòa nhập đến học.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cho đội ngũ giáo viên, nhân viên hỗ trợ cho học sinh khuyết tật theo đơn vị lớp.

- Trang bị cơ sở vật chất, tạo cơ hội và điều kiện cho học sinh khuyết tật, được tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho học sinh khuyết tật.

- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục cho học sinh khuyết tật.

2 Đối với lớp có học sinh khuyết tật

- Cân quan tâm, chia sẻ, động viên, giúp đỡ học sinh khuyết tật tham gia các hoạt động của lớp.

- Hỗ trợ người khuyết tật về các hoạt động mà học sinh chưa thực hiện được.

3. Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh khuyết tật

- Phải tôn trọng và thực hiện các quyền của học sinh khuyết tật; có phẩm chất đạo đức tốt, yêu thương; có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường.

- Chủ động phối hợp với tổ, nhóm chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh khuyết tật.

- Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật;

- Tư vấn cho nhà trường và gia đình học sinh khuyết tật trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

4. Đối với học sinh khuyết tật

- Được chăm lo rèn luyện, phục hồi chức năng, bảo vệ sức khỏe.

- Thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện theo chương trình và kế hoạch

của trường.

- Tham gia các hoạt động trong và ngoài nhà trường phù hợp với khả năng của mình.

- Tôn trọng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

- Thực hiện nội quy nhà trường; giữ gìn và bảo vệ tài sản chung.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục học sinh khuyết tật của trường THPT Trần Hưng Đạo năm học 2021 – 2022. Trong quá trình thực hiện nếu gặp đề thắc mắc tổ chuyên môn báo về Phòng chuyên môn nhà trường để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH “*để báo cáo*”;
- Tổ chuyên môn “*để thực hiện*”;
- Lưu: Văn thư.

HIỆU TRƯỞNG

Hàn Thanh Tùng